

VIỆT NAM NÂNG TẦM ĐỐI NGOẠI ĐA PHƯƠNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

PGS, TS. NGUYỄN THỊ THÚY HÀ

Đại học Tôn Đức Thắng

Ngày tiếp nhận: 10/02/2026

Ngày bình duyệt: 23/02/2026

Ngày duyệt đăng: 15/3/2026

● **Tóm tắt:** Với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, Việt Nam ngày càng tích cực và chủ động hội nhập quốc tế, tiếp tục củng cố vị thế, vai trò ở khu vực và trên thế giới. Đối ngoại đa phương đã góp phần quan trọng trong việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển đất nước nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Trong giai đoạn mới, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đối ngoại đa phương của Việt Nam sẽ tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước.

● **Từ khóa:** Đối ngoại đa phương, chủ động, dẫn dắt, vị thế

Thế kỷ XXI chứng kiến những biến động sâu sắc, mang tính cấu trúc đối với hệ thống quốc tế. Những nguyên tắc từng định hình trật tự sau Chiến tranh Lạnh đang đứng trước những thách thức chưa từng có. Xu hướng chính trị cường quyền, sử dụng sức mạnh, bạo lực trong giải quyết mâu thuẫn, xung đột quốc tế trở nên nổi trội. Hòa bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu hướng chính của đời sống chính trị quốc tế song đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Chủ nghĩa dân túy, bảo hộ thương mại xuất hiện trở lại; xung đột và bất ổn địa chính trị diễn biến phức tạp. Sự thay đổi này không chỉ đặt ra những thách thức về an ninh, phát triển và hợp tác quốc tế, mà còn làm nảy sinh những vấn đề phức tạp về quyền lực cũng như ảnh hưởng toàn cầu. Trong bối cảnh mới, chủ nghĩa đa phương tiếp tục là cơ chế để các quốc gia hợp tác giải quyết thách thức chung, để nâng cao vị thế và giảm thiểu rủi ro từ cạnh tranh nước lớn.

1. Chủ trương nhất quán của Việt Nam về đối ngoại đa phương

Đối ngoại đa phương là bộ phận quan trọng trong tổng thể chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Đây là phương tiện hữu hiệu để nước ta triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hội nhập quốc tế. Quan điểm của Đảng về đối ngoại đa phương trải qua một quá trình thay đổi từng bước về mặt nhận thức, đảm bảo phù hợp với khả năng và điều kiện của Việt Nam cũng như tình hình thế giới và khu vực ở các giai đoạn khác nhau. Đường lối đối mới được khởi xướng năm 1986 đánh dấu một bước ngoặt trong tiến trình phát triển của đất nước. Tư duy đối ngoại đã có sự chuyển biến kịp thời theo hướng *đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế*. Nghị quyết 13-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VI (tháng 5/1988) là văn kiện mở đường cho kỷ nguyên ngoại giao mới của Việt Nam với tư duy đối mới có tính đột phá “thêm bạn, bớt thù”, đặt nền

móng cho việc phá vỡ thế bao vây cấm vận, mở rộng quan hệ đối ngoại, các tổ chức quốc tế, từ đó tạo ra môi trường hòa bình, ổn định để tập trung phát triển kinh tế - xã hội trong nước. Đại hội lần thứ X (2006) và Đại hội lần thứ XI (2011) tiếp tục khẳng định “chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế” và “tích cực tham gia các cơ chế hợp tác đa phương”. Đặc biệt, tại Đại hội lần thứ XII (2016), khái niệm *đối ngoại đa phương* chính thức được Đảng đề cập trong Văn kiện. Đối ngoại đa phương của Việt Nam đã được xác định là một trong những định hướng chiến lược của đất nước, đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ trong nhận thức và hành động. Nội hàm đối ngoại đa phương được bổ sung, nâng tầm và làm sâu sắc hơn, thể hiện sự chuyển đổi cả chất và lượng, từ tư duy “tham gia” thụ động sang tư duy “chủ động, tích cực tham gia, phát huy vai trò, đóng góp xây dựng định hình các thể chế đa phương và trật tự chính trị - kinh tế quốc tế”. Để cụ thể hóa định hướng đường lối đối ngoại của Đại hội lần thứ XII, Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về *đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030* đã đề ra những các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể hơn. Chỉ thị bổ sung định hướng mang tính đột phá “nỗ lực vươn lên đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt hoặc hòa giải tại các diễn đàn, tổ chức đa phương có tầm quan trọng chiến lược đối với đất nước”. Chỉ thị cũng nêu rõ sáu nhóm nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm: nâng cao nhận thức, hoàn thiện thể chế, xây dựng năng lực, tăng cường phối hợp, đẩy mạnh thông tin tuyên truyền và huy động nguồn lực cho ngoại giao đa phương.

Trong bối cảnh thế giới chịu tác động mạnh mẽ của đại dịch COVID-19, cạnh tranh chiến lược gia tăng và cục diện thế giới chuyển biến phức tạp, Đại hội lần thứ XIII (2021) tiếp tục khẳng định và phát triển sâu hơn định hướng đối ngoại đa phương. Văn kiện Đại hội nêu rõ: “Đẩy mạnh đối ngoại song phương và nâng tầm đối ngoại đa phương. Chủ động tham gia và phát huy vai trò của Việt Nam tại các cơ chế

đa phương, đặc biệt là ASEAN, Liên hợp quốc, APEC, hợp tác tiểu vùng Mê Kông và các khuôn khổ hợp tác khu vực và quốc tế, trong những vấn đề và các cơ chế quan trọng có tầm chiến lược, phù hợp với yêu cầu, khả năng và điều kiện cụ thể...”¹. Điều này cho thấy Việt Nam không chỉ thích ứng mà còn chủ động đóng góp vào việc định hình cục diện quốc tế theo hướng công bằng, dân chủ và phát triển bền vững. Tiếp đó, ngày 20/01/2025 Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về *hội nhập quốc tế trong tình hình mới* đã đề ra định hướng chiến lược toàn diện và tạo khuôn khổ pháp lý, thể chế tổng thể cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. Nghị quyết đã định hướng nâng tầm ngoại giao đa phương thông qua việc tăng cường vai trò của Việt Nam trong các tổ chức quốc tế và diễn đàn đa phương, từ đó góp phần tích cực vào việc ứng phó với các thách thức toàn cầu về an ninh truyền thống và phi truyền thống. Ngày 14/02/2025, Ban Bí thư ra Kết luận số 125-KL/TW về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 về *đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030*, trong đó xác định: đẩy mạnh công tác đối ngoại là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động về tầm quan trọng của đối ngoại đa phương; đổi mới tư duy từ “tham dự” sang “chủ động tham gia và tích cực thúc đẩy các quan tâm, lợi ích của ta” trong triển khai công tác đối ngoại đa phương; chủ động tham gia các thể chế đa phương, các vấn đề đa phương có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả thiết thực. Với những định hướng đó, đối ngoại đa phương Việt Nam đã ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo nên sức mạnh tổng hợp đóng góp to lớn cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Những thành tựu nổi bật của Việt Nam trên các diễn đàn đa phương

Sau 40 năm đổi mới, hội nhập quốc tế của Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, khá toàn diện trong đó đối ngoại đa phương đã trở thành động lực quan trọng giúp Việt Nam

củng cố môi trường hòa bình và ổn định để phát triển; nâng cao vị thế và hình ảnh quốc gia; mở rộng quan hệ quốc tế, thu hút đầu tư, công nghệ và nguồn lực cho phát triển; tạo điều kiện thuận lợi trong xử lý quan hệ với các nước lớn; góp phần thực hiện chiến lược bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Từ một đất nước bị bao vây cấm vận, đến nay Việt Nam đã trở thành thành viên của hầu hết cơ chế hợp tác, liên kết đa phương từ cấp độ toàn cầu (Liên hợp quốc, WTO, WB, IMF), liên khu vực (ASEM, APEC...) đến khu vực (ASEAN, ADB...) và đã thiết lập các hiệp định thương mại tự do (FTA) với tất cả trung tâm kinh tế - thương mại hàng đầu thế giới. Nếu việc gia nhập ASEAN năm 1995 đánh dấu tiến trình hội nhập khu vực của đất nước thì việc gia nhập WTO năm 2007 là dấu mốc của nền kinh tế Việt Nam chính thức hội nhập toàn diện vào nền kinh tế toàn cầu². Việt Nam đã đảm nhận thành công nhiều trọng trách quốc tế quan trọng tại Liên hợp quốc: Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an (các nhiệm kỳ 2008 - 2009 và 2020 - 2021), thành viên Hội đồng Nhân quyền (các nhiệm kỳ 2014 - 2016, 2023 - 2025, 2026 - 2028), thành viên Hội đồng Kinh tế - Xã hội (các nhiệm kỳ 1998 - 2000 và 2016 - 2018), Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc, thành viên Ủy ban Luật pháp quốc tế Liên hợp quốc (các nhiệm kỳ 2017 - 2021, 2023 - 2027), thành viên Hội đồng Thống đốc Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA), thành viên của nhiều cơ chế điều hành của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO).... Việt Nam đã đóng góp vào công việc chung của Hội đồng Bảo an với tinh thần độc lập, tự chủ, tích cực, trách nhiệm và cân bằng, thể hiện rõ bản lĩnh và bản sắc đối ngoại, kiên trì lập trường nguyên tắc, ủng hộ việc tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế như tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, sử dụng biện pháp hòa bình giải quyết tranh chấp, xử lý khéo léo, thỏa đáng nhiều vấn đề phức tạp, có mâu thuẫn quan điểm giữa các nước.

Sau 30 năm gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Việt Nam đã khẳng định được vai trò hạt nhân tích cực và quan trọng của tổ chức này. Việt Nam đã khẳng định năng lực điều phối và dẫn dắt hợp tác thông qua việc đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN các năm 1998, 2010 và 2020. Đặc biệt, trong bối cảnh đại dịch COVID-19, Việt Nam thể hiện năng lực điều hành linh hoạt, duy trì đoàn kết nội khối và phát huy vai trò trung tâm của ASEAN, qua đó khẳng định khả năng ứng phó với khủng hoảng trong môi trường đa phương phức tạp. Với tư cách là Chủ tịch ASEAN lần thứ hai vào năm 2020, sự điều hành của Việt Nam góp phần mang lại sự thừa nhận mạnh mẽ đối với Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982) tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 36, coi đây khuôn khổ pháp lý cho tất cả các hoạt động trên biển và đại dương. Việt Nam cũng hai lần đăng cai Hội nghị Cấp cao APEC (2006 và 2017), tổ chức ASEM 5 năm 2004 và nhiều sự kiện quan trọng khác, góp phần định hình các sáng kiến khu vực về kết nối hạ tầng, thu hẹp khoảng cách phát triển, kinh tế số và hội nhập liên khu vực³.

Đối ngoại đa phương cũng đã đóng góp vào nỗ lực mở rộng hợp tác quốc tế về kinh tế đất nước. Trên nền tảng các mối quan hệ song phương cũng như mạng lưới rộng lớn các cơ chế hợp tác, liên kết kinh tế đa phương và các hiệp định thương mại tự do đã tham gia hoặc ký kết, các hoạt động ngoại giao kinh tế không chỉ giúp Việt Nam duy trì tăng trưởng kinh tế ổn định, đẩy mạnh xuất khẩu sau đại dịch COVID-19, mà còn thu hút thêm nhiều dự án FDI giá trị lớn, đa dạng hóa thị trường và đem tới những cơ hội mới về thương mại, đầu tư. Thông qua hợp tác với WB, IMF, Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) và Cơ quan phát triển Liên hợp quốc (UNDP), .. Việt Nam đã tiếp cận nguồn vốn ODA ưu đãi, hỗ trợ kỹ thuật và kinh nghiệm quản trị để thúc đẩy cải cách thể chế, phát triển hạ tầng và nâng cao năng lực xã hội. Giá trị FDI đăng ký vượt

400 tỷ USD, kim ngạch xuất khẩu đạt trên 400 tỷ USD mỗi năm và Việt Nam trở thành một trong những nền kinh tế năng động nhất châu Á, xếp thứ 32 trong số các nền kinh tế lớn nhất thế giới năm 2025.

Ngoài ra, Việt Nam đã tích cực đóng góp, đề xuất các sáng kiến và thể hiện vai trò trung gian, cầu nối trên một số vấn đề phức tạp, cũng như giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt thông qua việc chủ trì tổ chức một số sự kiện để lại nhiều dấu ấn. Nổi bật là việc Việt Nam đề xuất nhiều sáng kiến tại Liên hợp quốc như: ứng phó biến đổi khí hậu gắn với quyền con người; Ngày Quốc tế phòng, chống dịch bệnh (27/12); Ngày Quốc tế vui chơi (11/6); thành lập Nhóm bạn bè Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS). Đồng thời, Việt Nam đăng cai tổ chức Diễn đàn Tương lai ASEAN và đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch Hội nghị các quốc gia thành viên Công ước UNCLOS 1982 lần thứ 35. Thông qua hợp tác với UNESCO, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO), Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và nhiều cơ chế liên chính phủ khác, Việt Nam đã quảng bá hiệu quả hình ảnh một quốc gia nhân văn và có trách nhiệm toàn cầu với ngày càng nhiều hồ sơ Di sản Thế giới được công nhận và nhiều sáng kiến phát triển được ghi nhận tại các diễn đàn đa phương⁴. Trong năm 2025, Việt Nam đã để lại dấu ấn nổi bật khi đăng cai Lễ mở ký Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng tại Hà Nội, thể hiện mức độ tín nhiệm quốc tế, cũng như vai trò chủ động của đất nước trong kiến tạo “luật chơi” mới cho không gian mạng toàn cầu. Mặt khác, năm 2026, Việt Nam đã được tin cậy trao trọng trách Chủ tịch Hội nghị kiểm điểm Hiệp ước Không phổ biến Vũ khí Hạt nhân (NPT), điều này đánh dấu bước phát triển mới về năng lực điều phối và dẫn dắt tại cơ chế kiểm soát vũ khí chiến lược toàn cầu.

Những dấu ấn đó cho thấy Việt Nam đã chuyển mình từ vị thế một nước hội nhập sang vị thế của một quốc gia có khả năng góp

phần định hình luật lệ, có vai trò và tạo ảnh hưởng trong trật tự quốc tế đa phương đang định hình lại. Có thể nói các hoạt động ngoại giao đa phương của Việt Nam thời gian qua đã có những đóng góp thiết thực vào việc bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước, đồng thời củng cố vững chắc hơn nữa môi trường hòa bình, ổn định và huy động thêm các nguồn lực bên ngoài phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân⁵. Khi Việt Nam cũng như thế giới đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thay đổi, ngoại giao đa phương được kỳ vọng sẽ phát huy sức bật những năm qua để tiếp tục khẳng định vai trò là một trụ cột quan trọng trong chính sách đối ngoại của đất nước.

3. Định hướng Việt Nam nâng tầm đối ngoại đa phương trong kỷ nguyên mới

Thế giới đang trải qua những thay đổi mang tính thời đại, tạo ra nhiều thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức lớn đan xen. Tình hình khu vực và thế giới liên tiếp chứng kiến những biến động trên nhiều lĩnh vực, từ thiên tai, đại dịch và những thách thức an ninh phi truyền thống đến xung đột, chiến tranh, cạnh tranh thương mại gay gắt; cùng với đó là sự thay đổi về chính sách của một số nước⁶. Các thách thức toàn cầu tiếp tục tác động bất lợi đến an ninh và phát triển của tất cả các nước, trong đó có Việt Nam. Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng đã vạch ra định hướng chiến lược cho đối ngoại Việt Nam với vai trò “tiên phong, trọng yếu, thường xuyên” như Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ đạo, khẳng định đối ngoại đa phương cần được xác định là kênh quan trọng để nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế; đồng thời, phát huy vị thế quốc gia để phục vụ hiệu quả mục tiêu phát triển nhanh, bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc: “Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương; đề cao, bảo vệ và phát huy vai trò của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế; vai trò thành viên chủ động, tích cực, quan trọng và có trách

nhiệm tại các cơ chế đa phương, đặc biệt là các cơ chế có tầm quan trọng chiến lược đối với đất nước như: ASEAN, Liên hợp quốc, hợp tác tiểu vùng Mê Công, APEC... phù hợp với yêu cầu, khả năng và điều kiện cụ thể; chủ động tham gia xây dựng, định hình các thể chế đa phương”⁷. Theo tinh thần “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, để tiếp tục đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đất nước trong kỷ nguyên vươn mình cần chú trọng một số vấn đề sau:

Một là, tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược, tham mưu về đối ngoại đa phương. Do đặc thù của đối ngoại đa phương với tính chất công việc đa diện, nhiều lĩnh vực, tần suất lớn dồn dập cùng lúc, đa dạng năng động nên trong triển khai hoạt động đối ngoại đa phương của Việt Nam có xu hướng tập trung xử lý công việc mang tính tác chiến, chưa đầu tư nhiều thời gian cho công tác nghiên cứu, dự báo. Cần coi đây cơ sở then chốt để thời gian tới Việt Nam có thể đề xuất các sáng kiến, ý tưởng hợp tác tại các cơ chế hiện hành, cũng như các ý tưởng về hình thành các cơ chế, liên kết mới. Thêm vào đó, Việt Nam chưa có các viện nghiên cứu và đội ngũ các học giả chuyên sâu về đối ngoại đa phương. Cần xác định nghiên cứu, dự báo chiến lược về đối ngoại đa phương trở thành một hoạt động thường xuyên, lâu dài và cần có cơ quan chủ chốt chuyên trách và một đội ngũ cán bộ nghiên cứu chuyên sâu đảm nhiệm. Nội dung nghiên cứu dự báo cần tránh dàn trải, tập trung vào các lĩnh vực, vấn đề Việt Nam có lợi ích lớn, xuyên suốt để làm cơ sở cho việc định hướng, đề xuất các sáng kiến, ý tưởng hợp tác có tầm chiến lược và có tính hiệu quả cao.

Hai là, tiếp tục đổi mới hơn nữa tư duy và phương thức tiếp cận đối ngoại đa phương, chuyển mạnh hơn nữa tư duy đối ngoại đa phương từ “tham dự” sang “chủ động tham gia”, đóng góp và dẫn dắt trong các vấn đề quốc tế quan trọng góp phần định hình các thể chế

đa phương. Việt Nam cần chú trọng đề xuất sáng kiến giải quyết các thách thức toàn cầu, chủ động tham gia đàm phán và định hình luật lệ quốc tế, xây dựng các liên minh, các hiệp định hợp tác đa phương mới⁸. Mặt khác, cần tìm kiếm cơ hội phát huy vai trò “trung gian”, “hòa giải”, đồng thời xác định rõ trọng tâm ưu tiên, chủ động đề xuất sáng kiến, tăng cường nghiên cứu chuyên sâu và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để thực thi hiệu quả các cam kết quốc tế. Thay vì chỉ tham gia, Việt Nam cần chủ động tích cực đóng góp vào việc xây dựng và triển khai các chương trình nghị sự quốc tế để giải quyết các thách thức toàn cầu. Việt Nam cần tận dụng cơ hội chủ trì các sự kiện quốc tế để quảng bá hình ảnh đất nước và khẳng định vai trò tiên phong trong các vấn đề mới nổi, như việc năm 2025 Việt Nam là nơi tổ chức lễ mở kỷ Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng.

Ba là, cần chú trọng đẩy mạnh hơn nữa vấn đề đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, triển khai công tác đối ngoại đa phương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và tăng cường đầu tư nguồn lực tài chính và con người cho công tác đối ngoại đa phương tương xứng với tiềm lực và vị thế của Việt Nam, trong đó có tăng cường xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, chuyên gia làm công tác đối ngoại đa phương vững mạnh, chuyên nghiệp, chuyên sâu, giàu bản lĩnh chính trị, đủ trình độ, năng lực, kỹ năng và có tính kế thừa⁹. Bối cảnh mới đòi hỏi năng lực con người là nhân tố quyết định khả năng tham gia và đóng góp hiệu quả trong các thể chế quốc tế. Việt Nam cần xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ đa phương chuyên nghiệp, có trình độ cao về luật pháp quốc tế, đàm phán, ngôn ngữ và công nghệ số; đồng thời có cơ chế khuyến khích, thu hút chuyên gia Việt Nam tham gia làm việc tại các tổ chức quốc tế và khu vực; đồng thời, bảo đảm cơ chế, chính sách phù hợp để cán bộ yên tâm cống hiến, xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại thực sự tinh nhuệ, có năng

lực cao, đáp ứng tốt yêu cầu của thời đại mới¹⁰. Các ngành, các cấp cần tạo điều kiện để người Việt Nam đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các tổ chức quốc tế, qua đó trực tiếp tham gia hoạch định chính sách toàn cầu. Việt Nam có thể xem xét vận động đặt trụ sở hoặc văn phòng đại diện của một số tổ chức khu vực và quốc tế tại Việt Nam, qua đó góp phần nâng cao vị thế, khẳng định vai trò của đất nước như một trung tâm đối thoại, hòa giải và thúc đẩy đồng thuận quốc tế, phù hợp với đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển của đất nước.

Bốn là, cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, đồng thời bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong tham gia diễn đàn đa phương khu vực và quốc tế khác nhau. Để nâng tầm đối ngoại đa phương trong bối cảnh mới, bên cạnh việc quan tâm thực hiện nội dung, sáng kiến mà Việt Nam đã ưu tiên, chúng ta cần chủ động nắm bắt cơ hội, sẵn sàng tham gia cũng như đề xuất sáng kiến mới phù hợp với nhu cầu thực tiễn đang đặt ra trong các lĩnh vực như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi năng lượng, ứng phó biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh lương thực và thách thức an ninh phi truyền thống khác. Để thực hiện được điều này, Việt Nam cần chú trọng đẩy mạnh nghiên cứu lĩnh vực chuyên ngành tại cơ chế hợp tác đa phương khu vực và quốc tế, nhất là trong vấn đề an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu, tác động trực tiếp tới an ninh và phát triển của Việt Nam.

Năm là, tiếp tục bảo đảm sự phối hợp nhịp nhàng giữa các trụ cột đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong triển khai các hoạt động đa phương. Sự phối hợp chặt chẽ không chỉ giúp đối ngoại Việt Nam vừa kiên định về nguyên tắc, vừa linh hoạt trong sáng kiến, mà còn góp phần quảng bá hình ảnh, thương hiệu quốc gia, lan tỏa giá trị và tinh hoa văn hóa Việt Nam, đồng thời tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân

loại; qua đó nâng cao vị thế, uy tín của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh hội nhập sâu rộng.

Như vậy, có thể khẳng định rằng với đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng, trong thời gian tới hoạt động đối ngoại đa phương của đất nước sẽ tiếp tục đạt được nhiều thành tựu to lớn, giữ vững môi trường hòa bình và phát huy tốt ngoại lực trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước, sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. ■

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I, tr.162.

² Châu Anh (2025): *Ngoại giao đa phương - hành trình tận tâm đưa đất nước hội nhập sâu rộng*, <https://vov.vn/chinh-tri/ngoi-giao-da-phuong-hanh-trinh-tan-tam-dua-dat-nuoc-hoi-nhap-sau-rong-post1224580.vov>, truy cập ngày 25/12/2025.

^{3, 4} Phạm Bình Anh (2025): *Đối ngoại đa phương ghi dấu ấn, tạo vị thế Việt Nam*, <https://baoquoc.vn/doi-ngoi-da-phuong-ghi-dau-an-tao-vi-the-viet-nam-337418.html>, truy cập ngày 05/01/2026.

⁵ Lại Hoa (2025): *Thủ tướng: Xây dựng ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại, chuyên nghiệp*, <https://vov.vn/chinh-tri/thu-tuong-xay-dung-nganh-ngoi-giao-toan-dien-hien-dai-chuyen-nghiep-post1199225.vov>, truy cập ngày 20/12/2025.

⁶ TTXVN (2026): *Các chính khách, chuyên gia lên tiếng về việc Mỹ rút khỏi 66 tổ chức quốc tế*, <https://www.qdnd.vn/quoc-te/tin-tuc/cac-chinh-khach-chuyen-gia-len-tieng-ve-viec-my-rut-khoi-66-to-chuc-quoc-te-1020800>, truy cập ngày 15/01/2026.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2026): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I, tr.120.

^{8, 9} Bùi Thanh Sơn (2025): *Chặng đường 80 năm vẻ vang của nền ngoại giao Việt Nam vì sự nghiệp đấu tranh, bảo vệ và xây dựng đất nước*, <https://mofa.gov.vn/tin-chi-tiet/chi-tiet/chang-duong-80-nam-ve-vang-cua-nen-ngoi-giao-viet-nam-vi-su-nghiep-dau-tranh-bao-ve-va-xay-dung-dat-nuoc>, truy cập ngày 15/01/2026.

¹⁰ Lê Hoài Trung (2025): *Đối ngoại Việt Nam: Tiếp nối thành quả to lớn của 80 năm trưởng thành cùng đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam*, <https://tapchicongsan.org.vn/content/doi-ngoi-viet-nam-tiep-noi-thanh-qua-to-lon-cua-80-nam-truong-thanh-cung-dat-nuoc-duoi-su-lanh-dao-cua-dang-phat-huy-vai-tro-trong-ky-nguyen-moi-ky>, truy cập ngày 15/01/2026.